

Đẩy mạnh hoạt động đầu tư vào khu vực tam giác phát triển Campuchia, Lào, Việt Nam

TS. NGUYỄN ĐÌNH HIỀN

Phó Hiệu trưởng - Trường Đại học Quy Nhơn

Năm 2004 chính phủ các nước Campuchia, Lào, Việt Nam đã thành lập khu vực tam giác phát triển (TGPT) bao gồm 13 tỉnh có biên giới chung của 3 nước. Gần một thập niên trôi qua, khu vực TGPT đã đạt được những thành tựu đáng kể trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh quốc phòng. Bài viết phân tích thực trạng đầu tư phát triển của khu vực và đề xuất những định hướng, giải pháp phù hợp để đẩy mạnh đầu tư vào khu vực này trong thời gian tới.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Có thể nói, TGPT là khu vực có vị trí chiến lược quan trọng trong quan hệ hợp tác phát triển kinh tế giữa 3 nước Campuchia, Lào, Việt Nam, đây là khu vực đang được chính phủ 3 nước đặt nhiều quan tâm và có những hành động cụ thể để đẩy mạnh phát triển. Việc tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư vào khu vực TGPT không những góp phần thúc đẩy kinh tế ở từng địa phương, mà còn góp phần thắt chặt và nâng cao hơn nữa quan hệ hợp tác kinh tế giữa các thành viên của khu vực TGPT nói riêng và của toàn khu vực với các đối tác nước ngoài nói chung.

Trong những năm qua, tình hình hợp tác đầu tư của các doanh nghiệp 3 nước Campuchia, Lào, Việt Nam tại khu vực TGPT đã đạt được những thành tựu quan trọng đáng ghi nhận và hứa hẹn cho một tương lai phát triển.

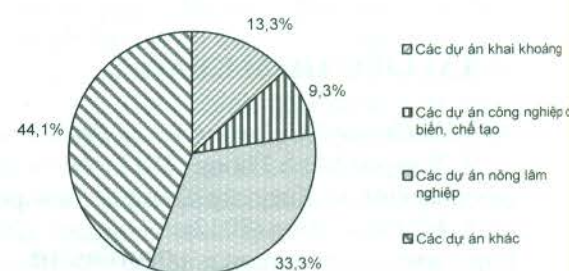
Hiện, Việt Nam có 342 dự án với số vốn 6,24 tỷ USD đầu tư vào Lào và Campuchia. Trong đó, Lào có 222 dự án với 3,6 tỷ USD, Campuchia có 120 dự án với 2,64 tỷ USD. Có thể nói, đây là con số khá cao so với tiềm năng, trình độ phát triển của Việt Nam, đồng thời qua đây cũng cho thấy sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ Việt Nam đối với các đối tác quan trọng trong khu vực.

Riêng tại khu vực TGPT, Việt Nam đầu tư vào 2

nước Lào và Campuchia 75 dự án với số vốn 3,09 tỷ USD, trong đó đầu tư vào Lào 50 dự án, với số vốn 1,65 triệu USD chiếm 66,6% số dự án và 53,4% tổng số vốn; đầu tư vào Campuchia 25 dự án với số vốn 1,44 tỷ USD chiếm 33,3% tổng số dự án và 46,6% tổng vốn. Số dự án đầu tư vào Lào gấp đôi của Campuchia nhưng số vốn thì gần tương đương.

Về lĩnh vực đầu tư, các dự án đầu tư vào Lào và Campuchia ở khu vực TGPT có cơ cấu như sau: nông, lâm, nghiệp (trồng cao su và cây lấy gỗ) có 25 dự án

SƠ ĐỒ 1. CƠ CẤU LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM VÀO LÀO, CAMPUCHIA Ở KHU VỰC TGPT



(chiếm 33,3%); khai khoáng có 10 dự án (chiếm 13,3%); công nghiệp chế biến, chế tạo có 7 dự án (chiếm 9,3%); còn lại là sản xuất, điện, xây dựng, tài chính ngân hàng, buôn bán lẻ, kinh doanh khách sạn... (chiếm 44,1%).

Số lượng vốn và số dự án của Việt Nam đầu tư vào khu vực TGPT được phân bố cho cả 4 tỉnh của Lào và 4 tỉnh của Campuchia (Bảng 2).

Sở dĩ số lượng vốn, số dự án đầu tư vào các tỉnh của khu vực TGPT không đều là do trình độ phát triển kinh tế, điều kiện tự nhiên, tài nguyên, kết cấu hạ tầng giữa các tỉnh còn lạc hậu, chưa đồng bộ nên khả năng thu hút đầu tư cũng khác nhau. Muốn tăng cường thu hút các dự án đầu tư vào khu vực TGPT, nhất là các tỉnh hiện có số dự án đầu tư còn thấp, thì phải đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, trong đó chú trọng phát triển toàn diện các mặt để tạo tiền đề, điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư mạnh dạn đầu tư các dự án; đồng thời khuyến khích những dự án mang tính chiến lược và có vai trò động lực để tạo ra sức mạnh thúc đẩy thu hút đầu tư sôi động cả một vùng và lan tỏa ra toàn bộ khu vực TGPT.

Tại 5 tỉnh của Việt Nam thuộc khu vực TGPT, hiện có 129 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đến từ 19 quốc gia và vùng lãnh thổ, với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 1 tỷ USD. Trong đó, Lào có 5 dự án đầu tư với số vốn 77,2 triệu USD

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TẠI KHU VỰC TGPT

Thứ nhất, nhiều doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp Việt Nam đã nhận biết được tiềm năng của các tỉnh trong khu vực và tiến hành đầu tư kinh doanh tại đây. Cơ quan quản lý của Campuchia, Lào, Việt Nam đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư đem lại lợi ích cho các bên thông qua các ưu đãi về thuế quan xuất nhập khẩu, về thuê đất, giá nhân công... Tuy vậy, vẫn có những chính sách, quy định còn gây khó khăn cho doanh nghiệp, như: quy định về loại xe vận chuyển hàng hóa, tuyến đường đi, vay vốn...

Thứ hai, nhìn chung hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại chưa nhiều và chưa hiệu quả, do mức độ phát triển của khu vực còn thấp, các sản phẩm còn chưa đa dạng, sự quan tâm của doanh nghiệp chưa cao, dân cư thưa thớt, nhu cầu tiêu

dùng thấp, lối làm ăn kiểu tự cung tự cấp còn phổ biến... Tuy nhiên, các nước đã tổ chức hội chợ ở quy mô nhỏ ở các tỉnh trong khu vực TGPT, các sở, ban ngành đã chủ động tổ chức hoặc kêu gọi các doanh nghiệp tham gia hội chợ, tiến hành đầu tư vào khu vực và tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư của các nước bên ngoài khu vực.

Thứ ba, với điều kiện tự nhiên và tiềm năng phong phú của các tỉnh khu vực TGPT, các sản phẩm trọng yếu của khu vực này là nông sản, cây công nghiệp... tuy đã được hưởng chính sách ưu đãi của khu vực, nhưng do đầu tư còn hạn chế, cơ sở hạ tầng còn nghèo nàn, hàng nông sản hầu như chưa có cơ sở chế biến, sản phẩm chủ yếu xuất khẩu thô, sức cạnh tranh trên thị trường thấp, nên hầu như chưa có sự phát triển mang tính bứt phá mạnh.

**BẢNG 1. ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM VÀO LÀO, CAMPUCHIA
Ở KHU VỰC TGPT**

TT	Nước	Cả nước		Khu vực TGPT	
		Số dự án	Vốn (tỷ USD)	Số dự án	Vốn (tỷ USD)
1	Lào	222	3,60	50	1,65
2	Campuchia	120	2,64	25	1,44
	Cộng	342	6,24	75	3,09

(Nguồn Tài liệu Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch lần thứ 7 khu vực TGPT Campuchia - Lào - Việt Nam, tại Kon Tum, Việt Nam ngày 5/12/2012).

**BẢNG 2. VỐN ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM VÀO LÀO,
CAMPUCHIA Ở KHU VỰC TGPT**

TT	Campuchia		Lào	
	Tỉnh	Số vốn (triệu USD)	Tỉnh	Số vốn (triệu USD)
1	Stung Treng	860	Attapeu	922
2	Nattanakiri	327	Sekong	460
3	Kratie	156	Champasak	270
4	Mondulhiri	99	Salavan	4
	Cộng	1.442	Cộng	1.656

**BẢNG 3. ĐẦU TƯ CỦA LÀO, CAMPUCHIA VÀO VIỆT NAM
Ở KHU VỰC TGPT**

TT	Nước	Số dự án	Vốn (Triệu USD)
1	Lào	5	77,2
2	Campuchia	2	18,2
3	Các nước khác	122	904,6
	Cộng	129	1.000,0

(Nguồn Tài liệu Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch lần thứ 7 khu vực TGPT Campuchia - Lào - Việt Nam, tại Kontum, Việt Nam ngày 5/12/2012)

GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Trong thời gian tới, giải pháp để phát triển khu vực như sau:

Một là, tăng cường phối hợp xây dựng và triển khai các chương trình kế hoạch, quy hoạch chung của 3 nước ở khu vực TGPT. Mục đích của việc tăng cường triển khai chương trình, kế hoạch là nhằm kêu gọi, thu hút và khai thác có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế và các nguồn vốn đầu tư để phát triển khu vực TGPT.

Bên cạnh đó, cần đẩy nhanh việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh; các chính sách liên quan đến thuế, hải quan, lao động; các thủ tục hành chính liên quan đến các hoạt động cấp phép đầu tư, kinh doanh, bảo đảm tính minh bạch, đồng bộ và thống nhất nhằm giảm thời gian, chi phí cho các nhà đầu tư, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp đầu tư vào khu vực TGPT.

Hai là, nâng cao và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là kết cấu hạ tầng của khu vực TGPT. Chính phủ 3 nước phải ưu tiên đầu tư và có chính sách đặc biệt ưu đãi để khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thiết yếu.

Phát triển kết cấu hạ tầng cho khu vực TGPT phải bao gồm hệ thống giao thông đồng bộ, đường hàng không, hệ thống chợ biên giới... Về vận chuyển hàng hóa, giữa Việt Nam và Campuchia cần xem xét lại quy định cho phép xe chở hàng được đi thẳng, mà không phải dỡ hàng chuyển xe tại cửa khẩu; giữa Việt Nam và Lào cần xem xét lại quy định về tuyến đường vận chuyển. Tuyến đường từ thành phố Hồ Chí Minh đi Champasak qua Cửa khẩu quốc tế Bờ Y dài 800 km, nhưng nếu qua Cửa khẩu Hoa Lư tỉnh Bình Phước thì quãng đường chỉ còn 300 km, sẽ tiết kiệm được chi phí đi lại, tạo thuận lợi cho vận chuyển người và hàng hóa. Về chợ biên giới, các bên cần khẩn trương hoàn thành việc quy hoạch chợ biên giới và tiến tới xây dựng chợ cho các tỉnh TGPT để tạo thành mạng lưới lưu thông hàng hóa thuận lợi.

Đi đôi với kết cấu hạ tầng, các bên cần tập trung đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho khu vực. Hiện nay, tại khu vực, nguồn nhân lực còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng, cần tăng cường đào tạo nhân lực tại chỗ đáp ứng nhu cầu trước mắt, đồng thời mở rộng các hình thức đào tạo khác để tính đến lâu dài.

Ba là, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại của từng quốc gia trong khu vực TGPT. Chính phủ các nước cần ban hành chính sách và xúc tiến ưu đãi đầu tư trực tiếp nước ngoài tại khu vực TGPT, để tạo môi trường thuận

lợi cho các nhà đầu tư ở mỗi nước với các công việc cụ thể, như hợp lý hóa thủ tục đăng ký và thực hiện các dự án đầu tư trực tiếp của Việt Nam, Lào, Campuchia vào mỗi nước trong khu vực. Mỗi nước hình thành một cơ quan chuyên trách thực hiện dịch vụ một cửa, công khai luật và các quy định liên quan đến đầu tư nước ngoài; tăng cường khung pháp lý đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thành lập trung tâm xúc tiến đầu tư để tư vấn, giới thiệu, quảng bá và mở rộng xúc tiến đầu tư của mỗi nước, để có thể nhanh chóng thúc đẩy các hoạt động đầu tư; tăng cường thu hút khu vực tư nhân làm đối tác trong hoạt động đầu tư của mỗi nước.

Cùng với đầu tư, cần có chính sách ưu đãi thương mại theo hướng: Mỗi nước xây dựng chiến lược buôn bán với nhau về một số sản phẩm ổn định, có thể mạnh; Xây dựng danh mục các loại hàng hóa có xuất xứ từ khu vực TGPT được hưởng chính sách ưu đãi đặc biệt dành riêng cho khu vực; Sớm xóa bỏ bảo hộ và các hạn chế về hành chính còn lại đối với buôn bán giữa 3 nước, như: quy định giá tối thiểu, các hạn ngạch, giấy phép nhập khẩu, kiểm soát ngoại hối. Trên cơ sở chiến lược hợp tác chung, các nước chuẩn bị chương trình đẩy mạnh hoạt động thương mại trong khu vực TGPT thông qua cải tiến kết cấu hạ tầng thương mại, thành lập cơ quan chuyên nghiệp về thương mại.

Bốn là, thực hiện tốt cơ chế phối hợp và hợp tác giữa các cơ quan chính phủ 3 nước và cơ chế phối hợp giữa các địa phương trong khu vực với nhau. Vai trò quản lý, phối hợp giữa các nước và địa phương của 13 tỉnh TGPT đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của khu vực.

Cơ chế phối hợp, hợp tác để phát triển không chỉ giới hạn ở phạm vi khu vực TGPT, mà còn mở rộng ra bên ngoài nhằm huy động sức mạnh của các địa phương, khu vực khác. Chẳng hạn, ở Việt Nam có Vùng kinh tế trọng điểm (VKTĐ) miền Bắc, VKTĐ miền Nam, VKTĐ miền Trung... và đặc biệt là kêu gọi đầu tư quốc tế với các nguồn vốn ODA, ADB... □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng hợp rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội khu vực TGPT Campuchia, Lào, Việt Nam đến năm 2020.
2. Trang thông tin điện tử Khu vực TGPT Campuchia, Lào, Việt Nam.
3. Tài liệu Hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch lần thứ 7 khu vực TGPT Campuchia, Lào, Việt Nam, tại Kontum, Việt Nam, ngày 5/12/2012.